

V/v công bố thông tin và giải trình chỉ
tiêu BCTC năm 2020 sau kiểm toán
(được điều chỉnh lại)

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán nhà nước;
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc
Hướng dẫn Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng xin công bố thông tin và giải trình nguyên
nhân thay đổi của một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2020 sau kiểm toán
(được điều chỉnh lại), cụ thể như sau:

I. Công bố thông tin BCTC năm 2020 sau kiểm toán (được điều chỉnh lại):

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
 - Mã chứng khoán: HND
 - Trụ sở chính: thôn Đoàn, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, tp. Hải Phòng
 - Điện thoại: (0225) 3775 161 - Fax: (0225) 3775 162
 - Người thực hiện công bố thông tin: ông Nguyễn Thường Quang, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng:
2. Loại công bố thông tin: Bất thường.
3. Nội dung Công bố thông tin: Báo cáo tài chính năm 2020 sau kiểm toán (được điều chỉnh lại).
4. Thông tin này đã được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn ndhp.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu
trách nhiệm trước pháp luật với nội dung trên.

**II. Giải trình lý do phát hành lại Báo cáo tài chính năm 2020 sau kiểm toán
và sự thay đổi của các chỉ tiêu so với báo cáo tài chính năm 2020 đã công bố:**

Ngày 03/3/2021 Công ty đã nộp và công bố thông tin Báo cáo tài chính cho
năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 do Công ty kiểm toán KPMG kiểm toán
và phát hành ngày 25/02/2021.

Sau khi phát hành báo cáo tài chính sau kiểm toán ngày 25/02/2020, Công ty
thực hiện đối chiếu và quyết toán doanh thu từ Chênh lệch tỷ giá năm 2015 với
Công ty Mua bán điện và phát hiện ra việc ghi nhận thiếu một phần doanh thu từ
Chênh lệch tỷ giá năm 2015 trong báo cáo tài chính năm 2020. Vì vậy, Công ty
quyết định điều chỉnh lại một số khoản mục có liên quan trên báo cáo tài chính của
Công ty cho năm tài chính kết thúc này 31/12/2020.

Ảnh hưởng của các điều chỉnh này đối với báo cáo tài chính của Công ty cho năm kết thúc ngày 31/12/2020 như sau:

1. Bảng cân đối kế toán:

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2020 (theo báo cáo trước đây)	Điều chỉnh	31/12/2020 (được điều chỉnh lại)
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	1.920.983.838.337	33.672.320.626	1.954.656.158.963
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16.021.096.607	1.683.616.031	17.704.712.638
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	1.586.789.145.480	31.988.704.595	1.618.777.850.075
<i>LNST chưa phân phối năm nay</i>	<i>421b</i>	<i>1.312.815.587.283</i>	<i>31.988.704.595</i>	<i>1.344.804.291.878</i>

2. Báo cáo kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2020 (theo báo cáo trước đây)	Điều chỉnh	31/12/2020 (được điều chỉnh lại)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	10.866.586.085.13	33.672.320.626	10.900.258.405.639
Lợi nhuận gộp	20	1.878.105.807.185	33.672.320.626	1.911.778.127.811
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	1.506.818.233.233	33.672.320.626	1.540.490.553.859
Lợi nhuận kế toán trước thuế	50	1.504.375.201.358	33.672.320.626	1.538.047.521.984
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	66.559.614.075	1.683.616.031	68.243.230.106
Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	1.437.815.587.283	31.988.704.595	1.469.804.291.878
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	2.876	64	2.940

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng:

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2020 (theo báo cáo trước đây)	Điều chỉnh	31/12/2020 (được điều chỉnh lại)
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	1.504.375.201.358	33.672.320.626	1.538.047.521.984
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	3.522.081.899.444	33.672.320.626	3.555.754.220.070
Biến động các khoản phải thu	09	-1.700.352.354.772	-33.672.320.626	-1.734.024.675.398

III. Giải trình chỉ tiêu biến động của BCTC năm 2020 sau kiểm toán (được điều chỉnh lại):

1. Giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của năm 2020 thay đổi hơn 10% so với Báo cáo tài chính năm 2019: Lợi nhuận sau thuế năm 2020 tăng so với năm 2019 là 295,8 tỷ đồng (tỷ lệ tăng 23,8%), do một số nguyên nhân sau:
 - Các nguyên nhân làm tăng lợi nhuận trước thuế:
 - Giá vốn hàng bán: Năm 2020 giảm so với năm 2019 là 556,38 tỷ đồng chủ yếu do sản lượng điện thực phát giảm so với năm 2019 là 768 triệu kWh.
 - Về doanh thu hoạt động tài chính: Doanh thu hoạt động tài chính tăng 10,1 tỷ đồng chủ yếu do lãi tiền gửi tăng.
 - Về Chi phí tài chính: Chi phí lãi vay năm 2020 giảm so với năm 2019 là 114,7 tỷ đồng (do số dư nợ vay dài hạn giảm dần) làm lợi nhuận tăng lên 114,7 tỷ đồng.
 - Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2020 giảm so với năm 2019 là 33,4 tỷ đồng do không còn chi phí chuẩn bị sản xuất phân bổ.

**Tổng hợp các nguyên nhân làm tăng lợi nhuận trước thuế là 714,6 tỷ đồng.*
 - Các nguyên nhân làm giảm lợi nhuận trước thuế:
 - Về doanh thu sản xuất điện: Doanh thu năm 2020 giảm so với năm 2019 là 400,99 tỷ đồng do sản lượng điện phát của năm 2020 giảm so với năm 2019 là 768 triệu kWh.
 - Chi phí chênh lệch tỷ giá năm 2020 tăng so với năm 2019 là 13 tỷ đồng do biến động tỷ giá đồng USD và JPY tăng cao hơn so với năm 2019.
 - Nguyên nhân khác: thu nhập khác giảm 3,3 tỷ đồng, chi phí khác tăng 1,5 tỷ đồng.

**Tổng hợp các nguyên nhân làm giảm lợi nhuận trước thuế là 418,8 tỷ đồng.*
2. Tổng hợp các nguyên nhân làm tăng và giảm lợi nhuận trước thuế làm cho lợi nhuận trước thuế năm 2020 tăng so với năm 2019 là 295,8 tỷ đồng. Chi phí thuế TNDN năm 2020 giảm so với năm 2019 là 1,26 tỷ đồng. Do đó lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 tăng so với năm 2019 là 297,1 tỷ đồng.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (bản giấy);
- HĐQT, BKS C.ty (để b/c);
- HCLĐ (đăng Website C.ty);
- Lưu VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thường Quang